

Số: /BC-UBND

*Bến Tre, ngày tháng 11 năm 2021*

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện Nghị quyết 125/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018  
của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ  
thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 13 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành  
Trung ương khóa XII về cải cách chính sách Bảo hiểm xã hội**

Kính gửi: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Thực hiện Công văn số 3599/LĐTBXH-BHXH ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 125/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 13 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách Bảo hiểm xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN)**

**a) Công tác chỉ đạo, điều hành**

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; BHXH tỉnh; Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn để kịp thời cung cấp các nội dung mới của chính sách, thông tin hoạt động liên quan đến chính sách BHXH để phục vụ cho việc phối hợp tuyên truyền trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh ban hành Công văn số 1127/UBND-KGVX ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc triển khai thực hiện tuyên truyền BHXH trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Công văn số 2334/UBND-KGVX ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc tổ chức tuyên truyền BHXH năm 2021 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3769/UBND-KGVX ngày 05 tháng 7 năm 2021 về tăng cường công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHTN.

Để đảm bảo yêu cầu tăng cường công tác truyền thông năm 2021 và giai đoạn tiếp theo, BHXH tỉnh đã ký kết Chương trình phối hợp truyền thông với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; ký kết Chương trình phối hợp truyền thông giữa BHXH tỉnh với Sở Thông tin truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bến Tre, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Liên minh Hợp tác xã, Tỉnh đoàn; xây dựng bộ tài liệu “Những điều cần biết về BHXH tự nguyện”; phối hợp Sở Lao động - Thương binh và xã hội tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tuyên truyền BHXH đến năm 2025; triển khai hoạt động truyền thông nhân “Tháng vận động triển khai BHXH toàn dân”; phối hợp Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Bến Tre

thực hiện tuyên truyền chính sách BHTN cho người lao động, đảm bảo quyền lợi về chính sách BHTN cho người tham gia.

***b) Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí***

BHXH tỉnh ký hợp đồng truyền thông với Báo Đồng Khởi, Cổng thông tin điện tử Tỉnh ủy; phối hợp Đài Phát thanh và truyền hình truyền thông chuyên mục “Điểm tựa an sinh” và chuyên mục phát thanh “Tiến tới BHXH và BHYT toàn dân” mỗi tháng phát sóng 01 chuyên mục truyền hình, mỗi chương trình phát sóng tổng cộng 02 lần (bao gồm một lần phát chính và một lần phát lại, thời lượng 15 phút/chuyên mục); trên sóng phát thanh, hàng tháng sản xuất 01 chương trình, mỗi chương trình phát sóng 02 lần (bao gồm một lần phát chính và một lần phát lại, thời lượng 10 phút phủ sóng khắp toàn tỉnh). Trên địa bàn các huyện, thành phố đã ký hợp đồng truyền thông với 09 Trung tâm Văn hóa - Thể thao và truyền thanh các huyện, thành phố phát hành 01 chuyên mục BHXH trên sóng phát thanh, thời lượng phát 03-05 phút, mỗi tuần phát sóng 02 lần; phối hợp Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Thành ủy để truyền thông chính sách BHXH, BHYT, BHTN tại Tài liệu sinh hoạt nội bộ của Ban Tuyên giáo huyện, thành phố.

Ngoài hình thức tuyên truyền thường xuyên nêu trên, căn cứ chỉ đạo của BHXH Việt Nam, năm 2021 BHXH tỉnh đã tổ chức các đợt truyền thông cao điểm trên các phương tiện thông tin đại chúng các nội dung gồm: Truyền thông việc tổ chức chi trả gộp lương hưu, trợ cấp BHXH trong thời gian dịch Covid-19; truyền thông triển khai chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với người lao động, đơn vị sử dụng lao động ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19; truyền thông chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 116/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với người lao động, đơn vị sử dụng lao động ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ BHTN.

***c) Tuyên truyền thông qua hệ thống đại lý thu của cơ quan BHXH***

Tổng số nhân viên đại lý thu BHXH, BHYT trên địa bàn tỉnh tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2021 là 159 đại lý với 482 nhân viên, hoạt động tại 430 điểm thu, đảm bảo mỗi xã, phường, thị trấn có ít nhất 02 đại lý thu, hệ thống đại lý hiện nay gồm: Đại diện UBND xã, phường, thị trấn; Buu điện, Hội Nông dân, Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel trên địa bàn tỉnh.

Với độ phủ hiện nay của đại lý thu đã cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác tuyên truyền, vận động phát triển người tham gia BHXH tự nguyện tại cơ sở, BHXH tỉnh đã kịp thời bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ, trang bị kiến thức về chính sách kết hợp với tập huấn hoạt động truyền thông để các đại lý triển khai các nội dung có liên quan trên từng địa bàn.

***d) Tuyên truyền trực quan, in và phát hành ấn phẩm tuyên truyền***

Trong năm đã phát 50.000 tờ gấp BHXH tự nguyện đến người dân thông qua hệ thống đại lý thu; tại Cổng Thông tin điện tử BHXH tỉnh đã đăng tải 713 tin bài, 1.220 hình ảnh, 238 văn bản liên quan đến chính sách pháp luật BHXH, BHYT, thu hút 576.116 lượt truy cập; tháng 9 năm 2021, BHXH tỉnh đã lập thêm 02 kênh truyền thông chính thức trên mạng xã hội Zalo và Facebook để mở rộng

nguồn cung cấp thông tin chính sách BHXH, BHYT đến mọi người dân, sau hơn 01 tháng vận hành đã thu hút trên nghìn người quan tâm theo dõi, trên 23 ngàn lượt xem, tương tác, tiếp cận và chia sẻ.

Từ tháng 10/2020 đến tháng 9 năm 2021, BHXH tỉnh phối hợp với Bưu điện tỉnh tổ chức 436 hội nghị truyền thông chính sách BHXH tự nguyện, thu hút 11.205 người tham dự, trong đó có 3.493 người tham gia BHXH tự nguyện, tổng kinh phí thực hiện 498.565.280 đồng.

## **2. Công tác phối hợp trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, BHXH và pháp luật có liên quan**

Trong năm 2020, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Sở Tư pháp thực hiện tuyên truyền nội dung mới của Bộ luật Lao động (có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021). Đã tổ chức 06 lớp tuyên truyền cho người lao động có 852 người tham dự và 01 lớp cho lực lượng báo cáo viên của các sở ngành và các huyện (do Sở Tư pháp chủ trì tổ chức) nhằm tuyên truyền các chính sách pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội và pháp luật có liên quan để tuyên truyền cho các doanh nghiệp, các đơn vị có sử dụng lao động thực hiện các chính sách mới được quy định của Bộ luật Lao động.

## **3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHXH**

### ***a) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT***

Quý 4 năm 2020, BHXH tỉnh thực hiện 11 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 16 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra, số tiền đã đề nghị truy nộp là 428.079.706 đồng, số tiền đơn vị đã nộp là 152.408.665 đồng.

9 tháng đầu năm 2021, BHXH tỉnh thực hiện 37 cuộc thanh tra, kiểm tra tại 99 đơn vị; qua thanh tra, kiểm tra, số tiền đơn vị nợ là 2.993.370.486 đồng, số tiền đơn vị đã nộp là 2.597.193.172 đồng.

### ***b) Công tác phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan QLNN về đầu tư, tài chính, thuế, lao động***

Thực hiện Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương về cải cách chính sách BHXH; ngày 31 tháng 7 năm 2018, Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 34-CTr/TU thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách BHXH trên địa bàn tỉnh Bến Tre đến năm 2030.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, BHXH tỉnh đã khẩn trương triển khai nhiều giải pháp phát triển người tham gia BHXH trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh công tác truyền thông, phổ biến các chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN đến người lao động thì công tác phối hợp, chia sẻ, kết nối thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước về thuế, cơ quan lao động cũng góp phần quan trọng trong việc phát triển người tham gia đạt được mục tiêu đã đề ra. Cụ thể:

*\* Năm 2020:*

Thực hiện theo Quy chế phối hợp số 159/QCPH-BHXH-CT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của BHXH tỉnh và Cục Thuế tỉnh; Kế hoạch số 161/KH-BHXH ngày 03 tháng 3 năm 2015 của BHXH tỉnh về việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa BHXH tỉnh và Cục Thuế tỉnh (trên cơ sở Quy chế phối hợp công tác số 5423/QCPH-BHXH-TCT ngày 31 tháng 12 năm 2014 giữa BHXH Việt Nam và Tổng cục Thuế giai đoạn 2015-2019); căn cứ Quy chế phối hợp, tiến hành đánh giá định kỳ 06 tháng, 01 năm về kết quả thực hiện.

Kết quả cụ thể:

- Đối với danh sách đang quản lý nhưng chưa tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN cho người lao động:

+ Số đơn vị đã rà soát: 1.083 đơn vị.

+ Số đơn vị đã tham gia: 277 đơn vị (chiếm 25,58%).

+ Số lao động đã rà soát: 6.152 lao động.

+ Số lao động đã tham gia: 1.286 lao động (chiếm 20,9%).

- Đối với danh sách đang quản lý tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN chưa tham gia đầy đủ cho người lao động:

+ Số đơn vị đã rà soát: 158 đơn vị.

+ Số lao động đã rà soát: 8.469 lao động.

+ Số lao động đã tham gia: 3.010 lao động (chiếm 35,54%).

\* Năm 2021:

Căn cứ Quy chế số 1999/QCPH-BHXH-TCT ngày 09 tháng 7 năm 2021 về chia sẻ dữ liệu và phối hợp công tác giữa BHXH Việt Nam và Tổng cục Thuế, BHXH tỉnh Bến Tre và Cục Thuế tỉnh đã ban hành Kế hoạch phối hợp số 2373/KHPH-BHXH-CT ngày 11 tháng 8 năm 2021 để triển khai thực hiện; theo đó, BHXH tỉnh tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Cục Thuế tỉnh để khai thác, nắm bắt, chia sẻ thông tin về kê khai lao động và thu nhập chịu thuế của người lao động; tình trạng doanh nghiệp hoạt động để thực hiện công tác phát triển người tham gia BHXH, BHTN và phối hợp xử lý các đơn vị nợ BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn.

Kết quả cụ thể:

Theo dữ liệu Thuế cung cấp, trên địa bàn tỉnh còn 7.657 người do dữ liệu Thuế cung cấp chưa tham gia BHXH, kết quả rà soát đến cuối tháng 10 năm 2021 đã rà soát 1.139 lao động, trong đó 250 lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHYT; đã tham gia 65 lao động, 889 lao động không thuộc đối tượng tham gia do hợp đồng thử việc, hợp đồng dưới 01 tháng, hưởng trợ cấp hàng tháng.

Ngoài ra, để tăng cường công tác phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn, BHXH tỉnh cũng đã phối hợp với các cơ quan lao động, đầu tư khác như:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 2476/BHXH-QLT ngày 10 tháng 9 năm 2021 về việc phối hợp cung cấp danh sách doanh nghiệp trên địa

bàn tính) để nắm bắt kịp thời các thông tin về các đơn vị sử dụng lao động đăng ký kinh doanh mới, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), số lao động đăng ký của các đơn vị,... trên cơ sở đó, xác định số lượng doanh nghiệp, số lượng người lao động thuộc diện tham gia BHXH, BHYT bắt buộc.

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra các đơn vị sử dụng lao động trong thực hiện quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, việc làm, vệ sinh an toàn lao động.

*\* Một số khó khăn, hạn chế:*

Dữ liệu Thuế hiện vẫn chưa được cung cấp kịp thời tại phần mềm (quý 2 năm sau mới có dữ liệu đến ngày 31 tháng 12 của năm trước) vì vậy thông tin về người lao động, đơn vị sử dụng lao động có nhiều trường hợp không đúng theo thực tế quản lý.

Qua rà soát, kiểm tra thực tế thông qua dữ liệu thuế cơ quan BHXH tỉnh nhận thấy: Đa số các đơn vị nhỏ, siêu nhỏ, có ít lao động (từ 01 đến 02 lao động), thậm chí tại một số đơn vị đang có nhiều lao động vẫn đang tồn tại việc không ký hợp đồng lao động, hoặc ký hợp đồng không đúng quy định; vấn đề này đang gây khó khăn cho việc phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT, xử lý trốn đóng BHXH theo quy định của pháp luật.

#### ***c) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về BHXH***

Quý 4 năm 2020, số biên bản vi phạm hành chính (VPHC) đã lập là 04, số quyết định xử phạt VPHC đã ban hành 04, số tiền xử phạt VPHC là 118.613.697 đồng; 9 tháng đầu năm 2021, số biên bản VPHC đã lập là 08, số quyết định xử phạt VPHC đã ban hành 08, số tiền xử phạt VPHC là 231.074.153 đồng; số tiền xử phạt VPHC đã thu 119.522.545 đồng.

#### **4. Kết quả thực hiện mục tiêu của Nghị quyết 28-NQ/TW**

##### ***a) Số người và tỷ lệ người lao động tham gia BHXH so với lực lượng lao động (LLLĐ) trong độ tuổi của năm 2019, 2020, 2021, trong đó:***

*LLLĐ trong độ tuổi: năm 2019 có 808.543 người; năm 2020 có 815.003 người; năm 2021 có 815.257 người.*

*Năm 2019*

- Tổng số người tham gia BHXH, BHTN:

+ Số người tham gia BHXH bắt buộc: 100.519 người.

+ Số người tham gia BHXH tự nguyện: 4.116 người.

+ Số người tham gia BHTN: 90.301 người.

- Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH, BHTN so với LLLĐ trong độ tuổi:

+ Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH (bắt buộc và tự nguyện) so với LLLĐ trong độ tuổi đạt 12,94%.

+ Tỷ lệ nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện so với LLD trong độ tuổi đạt 0,51%.

+ Tỷ lệ người tham gia BHTN so với LLD trong độ tuổi đạt 11,17%.

*Năm 2020*

- Tổng số người tham gia BHXH, BHTN:

+ Số người tham gia BHXH bắt buộc: 97.246 người.

+ Số người tham gia BHXH tự nguyện: 9.602 người.

+ Số người tham gia BHTN: 88.051 người.

- Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH, BHTN so với LLD trong độ tuổi:

+ Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH (bắt buộc và tự nguyện) so với LLD trong độ tuổi đạt 13,11%.

+ Tỷ lệ nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện so với LLD trong độ tuổi đạt 1,18%.

+ Tỷ lệ người tham gia BHTN so với LLD trong độ tuổi đạt 10,80%.

*Năm 2021 (tính đến tháng 9 năm 2021)*

- Tổng số người tham gia BHXH, BHTN:

+ Số người tham gia BHXH bắt buộc: 68.301 người

+ Số người tham gia BHXH tự nguyện: 9.265 người

+ Số người tham gia BHTN: 59.309 người

- Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH, BHTN so với LLD trong độ tuổi:

+ Tỷ lệ người lao động tham gia BHXH (bắt buộc và tự nguyện) so với LLD trong độ tuổi đạt 9,51%.

+ Tỷ lệ nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện so với lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 1,13%.

+ Tỷ lệ người tham gia BHTN so với LLD trong độ tuổi đạt 7,27%.

***b) Số người và tỷ lệ người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng***

*Số người sau độ tuổi nghỉ hưu năm 2019 là 243.757 người, 2020 là 243.757 người, năm 2021 là 243.757 người (căn cứ theo kết quả toàn bộ Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, NXB Thống kê năm 2020); số người sau độ tuổi nghỉ hưu tính từ 60 tuổi trở đi đối với Nam và 55 tuổi trở đi đối với Nữ.*

*\* Năm 2019:*

- Tổng số người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng 15.084 người. Trong đó:

+ Số người hưởng lương hưu: 12.402 người;

+ Số người hưởng trợ cấp BHXH hàng tháng (đối tượng 91, 613; trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã...): 2.682 người.

- Tỷ lệ người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng so với số người sau độ tuổi nghỉ hưu là 6,19%.

\* Năm 2020:

- Tổng số người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng 16.078 người. Trong đó:

+ Số người hưởng lương hưu: 13.404 người;

+ Số người hưởng trợ cấp BHXH hàng tháng (đối tượng 91, 613; trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã...): 2.674 người.

- Tỷ lệ người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng so với số người sau độ tuổi nghỉ hưu 6,60%.

\* Năm 2021 (đến tháng 9/2021):

- Tổng số người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng 16.411 người. Trong đó:

+ Số người hưởng lương hưu: 13.775 người;

+ Số người hưởng trợ cấp BHXH hàng tháng (đối tượng 91, 613; trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã...): 2.636 người.

- Tỷ lệ người hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng so với số người sau độ tuổi nghỉ hưu 6,73%.

***c) Tỷ lệ giao dịch điện tử, mức độ thực hiện DVC trực tuyến, số giờ giao dịch và chỉ số đánh giá mức độ hài lòng năm 2019, 2020, 2021***

Theo báo cáo của BHXH Việt Nam, toàn Ngành BHXH đã giảm số giờ nộp BHXH đối với doanh nghiệp từ 335 giờ (theo đánh giá tại Báo cáo môi trường kinh doanh (BD) năm 2015) xuống còn 273 giờ (BD năm 2016); 189 giờ (BD năm 2017) và giảm xuống còn 147 giờ trong đánh giá tại BD năm 2018; BHXH Việt Nam đã hoàn thiện các thủ tục báo cáo Ngân hàng Thế giới (WB) để công nhận còn 129 giờ/năm.

Về việc cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính (TTHC) của Ngành BHXH trong thời gian qua đạt được những kết quả như sau:

- Về số lượng TTHC: Năm 2019 - 2020 là 27 thủ tục (năm 2017 - 2018 là 28 thủ tục), năm 2021 giảm còn 25 thủ tục.

- Về thành phần hồ sơ, tiêu thức, quy trình thao tác thực hiện TTHC:

+ Năm 2018: giảm 24% số biểu mẫu, 29% tiêu thức, 12% quy trình thao tác thực hiện và 49% thành phần hồ sơ.

+ Giai đoạn năm 2019 đến nay: giảm 21,42% số biểu mẫu, 39,2% tiêu thức, 8,11% quy trình thao tác thực hiện và 19,7% thành phần hồ sơ.

\* Năm 2019:

- Tỷ lệ giao dịch điện tử trong thực hiện chính sách BHXH: 99%, hồ sơ giao dịch điện tử đạt tỷ lệ 100% so với tổng số hồ sơ giao dịch theo quy định.

- Mức độ thực hiện DVC trực tuyến trong lĩnh vực BHXH: Ngày 31 tháng 12 năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 1939/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đẩy mạnh thực hiện DVC trực tuyến mức độ 4 ngành BHXH và các DVC trên cơ sở kết nối chia sẻ dữ liệu giữa BHXH Việt Nam với các ngành liên quan, theo đó BHXH Việt Nam ban hành Kế hoạch số 400/KH-BHXH ngày 12 tháng 02 năm 2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 1939/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ (TTCP) phê duyệt Đề án “Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến mức độ 4 Ngành bảo hiểm và các DVC trên cơ sở kết nối chia sẻ dữ liệu giữa BHXH Việt Nam với các ngành liên quan”; Đề án nhằm đẩy mạnh thanh toán điện tử (đặc biệt là các phương thức thanh toán mà số đông người dân có thể tiếp cận sử dụng) và các điều kiện đảm bảo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; phân đầu đến hết năm 2020, số dịch vụ công trực tuyến của ngành BHXH đạt tối thiểu 70%; năm 2021 số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đạt tối thiểu 85% và 50% số người nhận lương hưu, trợ cấp BHXH, mai tang phí, tử tuất... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực đô thị; triển khai giao dịch điện tử đối với cá nhân, tổ chức trên các lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN.

- Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia đạt 99,13%.

*\* Năm 2020:*

- Tỷ lệ giao dịch điện tử trong thực hiện chính sách BHXH là 96%, hồ sơ giao dịch điện tử đạt tỷ lệ 100% so với tổng số hồ sơ giao dịch theo quy định.

- Mức độ thực hiện DVC trực tuyến trong lĩnh vực BHXH: BHXH Việt Nam đã triển khai 19 dịch công trực tuyến cấp độ 3, 4 trong đó có 6 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (chiếm tỉ lệ 33,3%), 13 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (đạt tỉ lệ 66,7%); tích hợp và thực hiện 15 Dịch vụ công của trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hạ tầng CNTT đảm bảo 100% kết nối mạng LAN/WAN giữa Trung tâm dữ liệu của Ngành và Trung tâm dữ liệu dự phòng, giữa các cơ quan BHXH cấp huyện, cấp tỉnh và Trung ương thông suốt, đồng bộ, có dự phòng; đồng thời đảm bảo kết nối giữa BHXH Việt Nam với Trục tích hợp thông tin Quốc gia và với các Bộ, ngành liên quan; đáp ứng nhu cầu trang thiết bị làm việc của các đơn vị. Hoàn thành việc xây dựng và triển khai hệ thống thu nộp, chi trả điện tử và ứng dụng dịch vụ thông tin trên nền tảng thiết bị di động (ứng dụng VssID) nhằm mục đích thiết lập kênh giao tiếp, tiếp cận thông tin, thực hiện dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức tham gia giao dịch với cơ quan BHXH; có các tính năng cơ bản như: Sổ BHXH điện tử, Thẻ BHYT điện tử, Sổ khám chữa bệnh, Sổ hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH...

- Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia đạt 92,75%.

*\* Năm 2021 (đến tháng 9 năm 2021):*

- Tỷ lệ giao dịch điện tử trong thực hiện chính sách BHXH là 96%, hồ sơ giao dịch điện tử đạt tỷ lệ 100% so với tổng số hồ sơ giao dịch theo quy định.



- Mức độ thực hiện DVC trực tuyến trong lĩnh vực BHXH: 100% mức độ 3, 4; ngày 16 tháng 9 năm 2021, BHXH Việt Nam ban hành Quyết định số 896/QĐ-BHXH về việc ban hành Danh mục DVC trực tuyến đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BHXH Việt Nam. Theo đó, Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục 63 dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Tổng số: 63 DVC (19 DVC áp dụng riêng đối với tổ chức, 31 DVC áp dụng riêng đối với cá nhân, 13 DVC áp dụng chung đối với cá nhân và tổ chức). Trung tâm Công nghệ thông tin có trách nhiệm thực hiện việc kết nối, tích hợp để cung cấp dịch vụ công trực tuyến và quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Quyết định này trên Cổng Dịch vụ công ngành BHXH Việt Nam và trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đảm bảo đúng quy định, hoàn thành trước ngày 31/12/2021.

Ngoài ra, năm 2021 thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC (Đề án), BHXH Việt Nam xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, theo đó phấn đấu đến năm 2025 đạt được các mục tiêu:

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, trừ trường hợp TTHC yêu cầu phải kiểm tra thực địa, đánh giá, kiểm tra, thẩm định tại cơ sở;

- 100% hồ sơ, giấy tờ kết quả giải quyết TTHC được số hóa và kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC;

- Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch vào năm 2025.

- Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người tham gia BHXH: năm 2021 chưa có kết quả đánh giá.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 125/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 13 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách BHXH, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP.UBND tỉnh;
- Sở Lao động - TB và XH;
- Phòng: KGVX, TH;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Ph.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Bé Mười**